

BÁO CÁO

Kết quả hoạt động Ban đại diện Hội đồng quản trị Ngân hàng Chính sách xã hội năm 2024; Nhiệm vụ, giải pháp Quý I năm 2025

Năm 2024, Ban đại diện Hội đồng quản trị Ngân hàng Chính sách xã hội (gọi tắt là Ban đại diện) huyện đã tích cực, chủ động bám sát các chủ trương, định hướng của Đảng, Chính phủ về tín dụng chính sách xã hội, cũng như sự chỉ đạo của Ngân hàng Chính sách xã hội Trung ương, Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh để triển khai thực hiện các nhiệm vụ, kế hoạch được giao; chỉ đạo Ngân hàng Chính sách xã hội chủ động phối hợp chặt chẽ với các cấp, các ngành và các tổ chức chính trị - xã hội nhận ủy thác triển khai thực hiện có hiệu quả các chương trình tín dụng chính sách; kịp thời rà soát đối tượng, nhu cầu vay vốn, giải ngân nguồn vốn, tạo điều kiện thuận lợi cho hộ nghèo và các đối tượng chính sách có vốn để phát triển sản xuất, kinh doanh, ổn định đời sống với kết quả như sau:

A. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

I. Hoạt động của Ban đại diện

1. Về tổ chức của Ban đại diện

- Ban đại diện HĐQT NHCSXH huyện được thành lập theo đúng quy định với tổng số thành viên BĐD là 13, cơ cấu thành viên tham gia Ban đại diện đảm bảo đúng quy định tại Quyết định số 162/QĐ-HĐQT ngày 17 tháng 4 năm 2003 và Quyết định số 91/QĐ-HĐQT ngày 01 tháng 12 năm 2015 của Chủ tịch Hội đồng quản trị Ngân hàng Chính sách xã hội. Ban đại diện HĐQT NHCSXH luôn kịp thời củng cố, kiện toàn, bổ sung các thành viên khi có sự thay đổi về nhân sự. Trong kỳ Ban đại diện huyện thay đổi 02 thành viên là các lãnh đạo cấp huyện (Hội Cựu chiến binh huyện, Trưởng phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện).

2. Việc tổ chức các phiên họp định kỳ

- Từ đầu năm đến nay, Ban đại diện huyện tổ chức họp 04 phiên, thành phần tham dự các kỳ họp đầy đủ, sau mỗi phiên họp Trưởng Ban đại diện đã ban hành Nghị quyết đề ra giải pháp, nhiệm vụ trọng tâm triển khai thực hiện tín dụng chính sách tại địa phương.

3. Thực hiện triển khai chủ trương chính sách, Nghị quyết, quyết định, kết luận của Hội đồng quản trị và Nghị quyết, chỉ đạo của chính quyền địa phương

- Tiếp tục triển khai, thực hiện tốt Chỉ thị số 40-CT/TW, Kết luận số 06-KL/TW của Ban Bí thư; các nhiệm vụ, giải pháp theo chỉ đạo tại Quyết định số 1630/QĐ-TTg ngày 28 tháng 9 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ; Quyết định 05/QĐ-TTg ngày 04/01/2023 của Thủ tướng Chính phủ về Chiến lược phát triển NHCSXH đến năm 2030; Thông báo số 449/TB-VPCP ngày 03/10/2024 về Kết luận của Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính

tại Hội nghị tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 40-CT/TW ngày 22/11/2014 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với tín dụng chính sách xã hội; Triển khai thực hiện Chỉ thị số 39-CT/TW, ngày 30/10/2024 của Ban Bí thư về nâng cao hiệu quả của tín dụng chính sách xã hội trong giai đoạn mới; Kế hoạch số 44-KH/HU ngày 15/11/2021 của BTV Huyện Ủy; Công văn số 2035/UBND-TH ngày 23/11/2021 của Chủ tịch UBND huyện triển khai thực hiện kế hoạch số 44-KH/HU ngày 15/11/2021 của Ban thường vụ Huyện Ủy; trọng tâm là ưu tiên bố trí chuyển vốn ủy thác ngân sách địa phương sang Ngân hàng Chính sách xã hội để bổ sung nguồn vốn cho vay hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác trên địa bàn. Kết quả đã chuyển nguồn ngân sách địa phương sang NHCSXH để bổ sung nguồn vốn cho vay hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác số tiền 1.200 triệu đồng, nâng tổng số vốn nhận ủy thác từ ngân sách địa phương huyện lên 6.480 triệu đồng, trong đó bổ sung nguồn vốn cho vay phân phối từ tiền lãi thu được là 380 triệu đồng; đồng thời ưu tiên vốn ủy thác ngân sách địa phương sang Ngân hàng Chính sách xã hội để bổ sung nguồn vốn cho vay hộ nghèo, hộ cận nghèo và các đối tượng chính sách khác, để cho vay tiêu dùng, góp phần ngăn chặn, đẩy lùi hoạt động “tín dụng đen” trên địa bàn, cho vay người chấp hành xong án phạt tù theo Quyết định số 22/2023/QĐ-TTg ngày 17 tháng 8 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ.

- Triển khai, chỉ đạo các thành viên Ban đại diện HĐQT, các Hội, đoàn thể nhận ủy thác, các ngành liên quan, Ủy ban nhân dân các xã tổ chức thực hiện các chính sách mới của Chính phủ¹, HĐQT, hướng dẫn nghiệp vụ mới của Tổng Giám đốc NHCSXH² các văn bản của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh³, Ban đại diện HĐQT, Giám đốc chi nhánh NHCSXH⁴.

4. Công tác kiểm tra, giám sát của Ban đại diện

Thực hiện Chương trình số 30/BDD-CTKT ngày 19/3/2024 của Trưởng ban đại diện Hội đồng quản trị NHCSXH huyện về Chương trình Kiểm tra, giám sát của Ban đại diện Hội đồng quản trị Ngân hàng Chính sách xã hội huyện Ia H’Drai năm 2024. Ban đại diện hội đồng quản trị Ngân hàng chính sách xã hội đã xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát năm 2024 và phân công nhiệm vụ cho các thành viên Ban đại diện huyện, kết quả kiểm tra 03/03 xã đạt 100% kế hoạch. Trong quá trình thực hiện chương trình kiểm tra, giám sát tại địa phương, các thành viên Ban đại diện đã kiểm tra việc tuân thủ quy chế hoạt động của Ban đại diện các cấp; đánh giá vai trò hoạt động của thành viên Ban đại diện cấp huyện là Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã; sự phối hợp hoạt động giữa NHCSXH với tổ chức chính trị - xã hội nhận ủy thác tại cơ sở, làm việc trực tiếp với cấp ủy Đảng, chính quyền, các tổ chức

¹ Quyết định số 10/2024/QĐ-TTg ngày 15/7/2024 của Thủ tướng Chính phủ; Triển khai thực hiện Chương trình phối hợp giữa NHCSXH và Bộ công an; Quyết định số 12/2024/QĐ-TTg ngày 31/7/2024 của Thủ tướng Chính phủ về cơ chế, chính sách giải quyết việc làm và đào tạo nghề cho người có đất thu hồi.

² Văn bản số 4532/NHCS-TDNN ngày 01/8/2024 V/v sửa đổi, bổ sung một số nội dung nghiệp vụ cho vay để ký quỹ và nhận ký quỹ đối với người lao động đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình EPS; Văn bản số 4530/NHCS-TDNN V/v cho vay đối với người có đất thu hồi đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng theo quy định tại Quyết định số 12/2024/QĐ-TTg ngày 31/7/2024; Văn bản số 4545/HD-NHCS ngày 01/8/2024 về Hướng dẫn Nghiệp vụ cho vay hỗ trợ tạo việc làm, duy trì và mở rộng việc làm, đào tạo nghề cho người có đất thu hồi theo Quyết định số 12/2024/QĐ-TTg.

³ Nghị quyết số 30/NQ-HĐND ngày 11/7/2024 của Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 67/2019/NQ-HĐND ngày 30/12/2019.

⁴ Văn bản số 710/NHCS-KHNV ngày 05/11/2024 Hướng dẫn nghiệp vụ cho vay đối với Đề án cho vay tiêu dùng từ nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác sang Ngân hàng Chính sách xã hội, góp phần ngăn chặn, đẩy lùi hoạt động tín dụng đen trên địa bàn tỉnh Kon Tum; Văn bản số 912/NHCS-KHNV về việc sửa đổi, bổ sung nghiệp vụ cho vay đối với Đề án cho vay tiêu dùng.

chính trị - xã hội nhận ủy thác về việc triển khai thực hiện Chỉ thị 40-CT/TW của Ban Bí thư; kiểm tra trực tiếp tại thôn, một số Tổ Tiết kiệm và vay vốn, hộ vay. Sau kiểm tra, giám sát ban hành Thông báo kết quả kiểm tra, giám sát để đánh giá những mặt làm được, những tồn tại hạn chế tại đơn vị được kiểm tra và kiến nghị giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện hoạt động tín dụng chính sách trên địa bàn và báo cáo Trưởng ban đại diện theo dõi chỉ đạo.

II. Kết quả hoạt động của Ngân hàng Chính sách xã hội huyện

1. Công tác tham mưu chỉ đạo điều hành

- Tiếp tục tham mưu cho cấp ủy, chính quyền địa phương tiếp tục thực hiện hiệu quả Chỉ thị số 40-CT/TW và Kết luận 06-KL/TW của Ban Bí thư; các nhiệm vụ, giải pháp theo chỉ đạo tại Quyết định số 1630/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, Kế hoạch số 44-KH/HU ngày 15/11/2021 của BTV Huyện Ủy; Công văn số 2035/UBND-TH ngày 23/11/2021 của Chủ tịch UBND huyện triển khai thực hiện kế hoạch số 44-KH/HU ngày 15/11/2021 của Ban thường vụ Huyện Ủy trong đó quan tâm cân đối, ưu tiên bố trí ngân sách địa phương ủy thác sang Ngân hàng Chính sách xã hội để bổ sung nguồn vốn cho vay người nghèo và các đối tượng chính sách khác trên địa bàn.

- Phối hợp với Công an huyện thực hiện Quyết định 22/2023/QĐ-TTg ngày 17/8/2023 của Thủ tướng Chính phủ về tín dụng đối với người chấp hành xong án phạt tù trên địa bàn huyện Ia H'Drai; Quy chế phối hợp giữa Công an tỉnh và chi nhánh NHCSXH tỉnh trong công tác bảo đảm an ninh trật tự an toàn hoạt động tín dụng chính sách xã hội; khai thác ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử trong hoạt động của NHCSXH trên địa bàn⁵

- Tham mưu Ủy ban nhân dân huyện ban hành văn bản chỉ đạo các ngành có liên quan, các tổ chức chính trị - xã hội nhận ủy thác, Ủy ban nhân dân các xã căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, thực hiện rà soát, xác định nhu cầu xây dựng Kế hoạch tín dụng năm 2025, giai đoạn 2025-2027; Tổ chức rà soát nhu cầu vốn năm 2024 theo văn bản số 4307/NHCS-KHNV ngày 22/7/2024 của Tổng giám đốc NHCSXH; Xây dựng Kế hoạch tín dụng giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn huyện kịp thời.

2. Kết quả thực hiện hoạt động tín dụng chính sách trên địa bàn

a. Về nguồn vốn

Tổng nguồn vốn tín dụng chính sách đến ngày 30 tháng 12 năm 2024 đạt 219.859 triệu đồng, tăng 18.125 triệu đồng (+9,0%) so với 31/12/2023, đạt 100% kế hoạch. Trong đó:

- Nguồn vốn cân đối từ Trung ương chuyển về: 167.199 triệu đồng, tăng 12.346 triệu đồng (+8,0%) so với 31/12/2023.

- Nguồn vốn huy động tại Địa phương được TW cấp bù lãi suất đạt 37.761 triệu đồng, tăng 3.105 triệu đồng (+9,0%) so với 31/12/2023, đạt 100% kế hoạch.

⁵ Văn bản số 429/QC-CA-NHCSXH ngày 19/7/2024.

- Nguồn vốn nhận ủy thác đầu tư tại địa phương (kể cả cho vay tiêu dùng theo Nghị quyết số 67/2019/NQ-HĐND) đạt 14.899 triệu đồng, đạt 100% kế hoạch. Trong đó, nguồn vốn nhận ủy thác từ Ngân sách tỉnh với số tiền 8.419 triệu đồng đạt 100% kế hoạch (NHCSXH tỉnh chuyển lên cho vay); nguồn vốn nhận ủy thác từ Ngân sách huyện với số tiền 6.480 triệu đồng đạt 100% kế hoạch.

b. Về công tác cho vay, thu nợ, thu lãi, dư nợ

- Doanh số cho vay lũy kế từ đầu năm và đến 30/12/2024 đạt 73.610 triệu đồng với 1.204 lượt khách hàng vay vốn;

- Doanh số thu nợ lũy kế từ đầu năm đạt 55.074 triệu đồng, chiếm 75% doanh số cho vay.

- Tổng dư nợ đến 30/12/2024 đạt 219.608 triệu đồng, tăng 18.537 triệu đồng (+9,22%) so với 31/12/2023, đạt 100% kế hoạch dư nợ được giao. Trong đó: Dư nợ cho vay theo Quyết định số 05/2020/NQ-UBND ngày 10/02/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về việc phê duyệt Đề án cho vay tiêu dùng từ nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác sang Ngân hàng Chính sách xã hội, góp phần ngăn chặn, đẩy lùi hoạt động “tín dụng đen” trên địa bàn, số tiền 280 triệu đồng với 10 hộ còn dư nợ.

- Số khách hàng còn dư nợ: 2.288 khách hàng.

- Dư nợ bình quân 4.672 triệu đồng/Tổ TK&VV; Dư nợ bình quân 96 triệu đồng/khách hàng.

* Kết quả thực hiện Đề án cho vay tiêu dùng từ nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác sang Ngân hàng Chính sách xã hội góp phần ngăn chặn, đẩy lùi hoạt động “tín dụng đen” trên địa bàn:

- Doanh số cho vay từ khi bắt đầu chương trình: 970 triệu đồng với 34 lượt hộ;

- Dư nợ đến 30/12/2024: 280 triệu đồng với 10 hộ.

c) Về chất lượng tín dụng:

- Nợ quá hạn 91 triệu đồng, chiếm 0,04%/tổng dư nợ; Nợ khoanh: không.

- Tỷ lệ thu nợ đến hạn thực tế 99,7%.

- Lãi tồn: 69 triệu đồng, tăng 44 triệu đồng so với đầu năm.

- Có 21 món vay 3 tháng không hoạt động, tăng 10 món so với đầu năm.

- Xếp loại chất lượng tín dụng PGD: Tốt.

- Đến 30/12/2024 có 08 hộ bỏ đi khỏi nơi cư trú, số tiền 377 triệu đồng (trong đó: Có thông tin cụ thể 05 hộ, 215 triệu đồng; không có thôn tin, địa chỉ cụ thể 03 hộ, 162 triệu đồng).

- Đến 30/12/2024, có 47 tổ TK&VV. Trong đó 47 Tổ TK&VV đạt loại tốt, chiếm 100%, không có Tổ TK&VV đạt loại khá, trung bình, yếu, kém.

- Xếp loại chất lượng tín dụng PGD: Tốt.

d) Về xử lý nợ bị rủi ro và hộ vay bỏ đi khỏi nơi cư trú:

- Phòng giao dịch thường xuyên rà soát và xử lý nợ bị rủi ro theo quy định của Hội đồng quản trị và hướng dẫn của Tổng giám đốc.

e) Hoạt động của điểm giao dịch xã:

- Địa điểm giao dịch, lịch giao dịch cố định được thông báo trên biển hiệu điểm giao dịch xã và công khai trên trang website của NHCSXH, hệ thống Bảng, Biển, văn bản công khai Tín dụng chính sách đầy đủ.

- Tỷ lệ giải ngân đạt 100%, thu nợ đạt 99,7%, thu lãi đạt 99%.

3. Công tác truyền thông

Phối hợp các cấp, các ngành, Ủy ban Mặt trận tổ quốc, các Tổ chức chính trị - xã hội nhận ủy thác, các cơ quan báo, đài trung ương và địa phương tuyên truyền, đưa tin, thực hiện phóng sự về hoạt động tín dụng chính sách xã hội.

III. Kết quả hoạt động ủy thác của các tổ chức chính trị - xã hội

Tổ chức chính trị xã hội nhận ủy thác đã thực hiện tốt các nội dung trong Văn bản liên tịch, Hợp đồng ủy thác đã ký với Ngân hàng Chính sách xã hội như thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến chủ trương chính sách của Đảng, Nhà nước, Chính phủ về tín dụng chính sách xã hội; chỉ đạo, tổ chức kiểm tra, giám sát hoạt động tổ TK&VV; phối hợp với Ngân hàng Chính sách xã hội tổ chức tập huấn cho 100% Ban quản lý tổ TK&VV. Đến 30/12/2024 tổng dư nợ ủy thác đạt 219.285 triệu đồng, chiếm 99,85%/tổng dư nợ, với 2.283 khách hàng còn dư nợ. Trong đó. Trong đó:

+ Hội phụ nữ dư nợ 65.325 triệu đồng, chiếm 29,79% dư nợ ủy thác, với 16 Tổ TK&VV.

- Hội Nông dân dư nợ 56.753 triệu đồng, chiếm 25,88% dư nợ ủy thác, với 11 Tổ TK&VV.

- Hội Cựu chiến binh 33.963 triệu đồng, chiếm 15,49% dư nợ ủy thác, với 08 Tổ TK&VV.

- Đoàn Thanh niên quản lý 63.245 triệu đồng, chiếm 28,84% dư nợ ủy thác, với 12 Tổ TK&VV.

Các Tổ chức chính trị - xã hội nhận ủy thác các cấp đã xây dựng kế hoạch và triển khai công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện ủy thác cho vay của Hội cấp dưới và Tổ TK&VV theo các điều khoản của Văn bản liên tịch, Hợp đồng ủy thác. Quá trình thực hiện việc kiểm tra, giám sát các Tổ chức chính trị xã hội đã nắm bắt được tình hình hoạt động tín dụng chính sách do Hội, đoàn thể mình được nhận quản lý, giám sát để có những chỉ đạo, kiến nghị chấn chỉnh, khắc phục kịp thời những tồn tại, yếu kém.

- Hoạt động của Tổ TK&VV thường xuyên được quan tâm, duy trì nề nếp, ổn định. Đến 30/12/2024, toàn huyện có 47 Tổ TK&VV, trong đó có 47 Tổ xếp loại tốt chiếm 100%, không có tổ xếp loại trung bình và yếu kém.

IV. Đánh giá chung

1. Thuận lợi

- Hoạt động tín dụng chính sách xã hội luôn được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương và sự vào cuộc mạnh mẽ của cả hệ thống chính trị theo Chỉ thị 40-CT/TW, Chỉ thị số 39/CT-TW của Ban Bí thư; sự phối hợp của các Tổ chức chính trị- Xã hội nhận ủy thác và sự đồng thuận của nhân dân nên hoạt động tín dụng chính sách trên địa bàn gặp nhiều thuận lợi, chất lượng tín dụng chính sách ngày càng được nâng lên.

- Năm 2024, nguồn vốn cho vay hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác đã được trung ương và địa phương quan tâm bố trí đủ, đáp ứng kịp thời nhu cầu của nhân dân.

- Nhận thức của cấp ủy Đảng, chính quyền các cấp và nhân dân về vai trò, vị trí của vốn tín dụng chính sách đối với sự phát triển kinh tế, xã hội ngày càng nâng cao vì vậy việc tổ chức cho vay, thu nợ, quản lý nguồn vốn tín dụng chính sách ngày càng thuận lợi.

2. Một số khó khăn, hạn chế

- Theo Chiến lược phát triển NHCSXH đến năm 2030 tại Quyết định 05/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, hàng năm ngân sách địa phương ủy thác nguồn để cho vay người nghèo và các đối tượng chính sách khác chiếm khoảng 15%-20% tăng trưởng dư nợ tín dụng hàng năm và mục tiêu đến năm 2030 nguồn vốn ngân sách địa phương chiếm 15%/tổng nguồn vốn, tuy nhiên nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác sang NHCSXH để cho vay chưa được bố trí trong Kế hoạch nguồn đầu tư công, nguồn vốn đầu tư phát triển nên còn rất bị động, chưa đáp ứng kịp thời nhu cầu vay vốn của các đối tượng thụ hưởng tín dụng chính sách.

- Một số tổ chức chính trị - xã hội cấp xã chưa thực hiện các văn bản chỉ đạo của Ban đại diện HĐQT NHCSXH tỉnh, UBND xã trong việc phối hợp tuyên truyền các chính sách tín dụng, chưa thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu huy động vốn, thu nợ đến hạn, thu lãi...

B. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP HOẠT ĐỘNG QUÝ I NĂM 2025

I. Hoạt động của Ban đại diện

1. Tham mưu cấp ủy, chính quyền địa phương các cấp chỉ đạo thực hiện tốt Chỉ thị số 39-CT/TW, ngày 30/10/2024 của Ban Bí thư về nâng cao hiệu quả của tín dụng chính sách xã hội trong giai đoạn mới; Quyết định 05/QĐ-TTg ngày 04/01/2023 của Thủ tướng Chính phủ về Chiến lược phát triển NHCSXH đến năm 2030; Thông báo số 449/TB-VPCP ngày 03/10/2024 về Kết luận của Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính tại Hội nghị tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 40-CT/TW ngày 22/11/2014 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với tín dụng chính sách xã hội và các văn bản của Tỉnh ủy, UBND tỉnh chỉ đạo về thực hiện tín dụng chính sách trên địa bàn huyện, góp phần giảm nghèo, giải quyết việc làm, trọng tâm là cân đối bố trí nguồn vốn ngân sách địa phương để cho vay hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác theo Nghị quyết số 59/2022/NQ-HĐND ngày 29 tháng 8 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh; Quyết định số 22/2023/QĐ-TTg ngày 17 tháng 8 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ về cho vay các đối tượng chấp hành xong án phạt tù; Nghị quyết số 30/NQ-HĐND ngày 11/7/2024 của Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 67/2019/NQ-HĐND ngày 30/12/2019 về thông qua Đề án cho vay tiêu dùng từ nguồn vốn ngân sách địa phương ủy

thác sang Ngân hàng Chính sách xã hội góp phần ngăn chặn, đẩy lùi hoạt động “tín dụng đen” trên địa bàn.

Thông qua chức năng, nhiệm vụ công tác của mình, các thành viên Ban đại diện HĐQT các cấp tích cực tham gia, xem xét giải quyết các nội dung liên quan đến hoạt động tín dụng chính sách xã hội; rà soát, tham mưu, đề xuất UBND huyện ban hành cơ chế, chính sách mới cho vay bằng nguồn vốn ngân sách địa phương theo Nghị quyết 111/2024/QH15 ngày 18/01/2024 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc thù thực hiện các chương trình mục tiêu Quốc gia.

2. Kịp thời kiện toàn thành viên Ban đại diện khi có thay đổi về nhân sự; nâng cao chất lượng hoạt động Ban đại diện, nâng cao năng lực lãnh đạo, chỉ đạo, quản trị vốn tín dụng chính sách cho các thành viên Ban đại diện, nhất là vai trò của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã; thường xuyên nắm bắt, báo cáo Trưởng ban đại diện xem xét, giải quyết kịp thời những khó khăn, vướng mắc tại cơ sở.

Với chức năng nhiệm vụ của ngành, lĩnh vực phụ trách thành viên Ban đại diện các cấp phối hợp lồng ghép các mô hình, chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội, giảm nghèo bền vững, xây dựng nông thôn mới của địa phương với nguồn vốn tín dụng chính sách xã hội. Đẩy mạnh hoạt động khuyến nông, khuyến lâm, đào tạo nghề để hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác nâng cao hiệu quả sử dụng vốn.

3. Nhất trí với đề xuất của Ngân hàng Chính sách xã hội huyện về sử dụng Kinh phí hoạt động và khen thưởng của Ban đại diện HĐQT huyện. Giao Giám đốc Phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội huyện tổ chức thực hiện theo đúng quy định.

II. Hoạt động của Ngân hàng Chính sách xã hội trên địa bàn

1. Tiếp tục tham mưu cho cấp ủy, chính quyền địa phương thực hiện hiệu quả Chỉ thị số 39-CT/TW, ngày 30/10/2024 của Ban Bí thư về nâng cao hiệu quả của tín dụng chính sách xã hội trong giai đoạn mới, Chiến lược phát triển NHCSXH đến năm 2030 theo Quyết định số 05/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ; Thông báo số 449/TB-VPCP ngày 03/10/2024 về Kết luận của Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính tại Hội nghị tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 40-CT/TW ngày 22/11/2014 của Ban Bí thư... trọng tâm là bố trí nguồn lực của địa phương để thực hiện tín dụng chính sách xã hội trên địa bàn; trong đó quan tâm cân đối, ưu tiên bố trí ngân sách địa phương ủy thác sang Ngân hàng Chính sách xã hội để bổ sung nguồn vốn cho vay người nghèo và các đối tượng chính sách khác trên địa bàn theo Nghị quyết số 59/2022/NQ-HĐND ngày 29/8/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh; Nghị quyết số Nghị quyết số 30/NQ-HĐND ngày 11/7/2024 của Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 67/2019/NQ-HĐND ngày 30/12/2019; Quyết định số 22/2023/QĐ-TTg ngày 17 tháng 8 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ về cho vay các đối tượng chấp hành xong án phạt tù. Phối hợp với Phòng Tài chính - Kế hoạch thực hiện chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Chỉ thị số 16/CT-UBND ngày 05/9/2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Về việc xây dựng kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030; Văn bản số 3533/STC-QLNS ngày 04/9/2024 về việc xây dựng kế hoạch tín dụng giai đoạn 2026-2030, bố trí vốn ngân sách địa phương ủy thác sang NHCSXH để cho vay các đối tượng theo khoản 6, Điều 4, Nghị Quyết số 111/2024/QH15 của Quốc hội, đảm bảo “*hàng năm ngân sách địa phương ủy thác nguồn*

vốn để cho vay người nghèo và các đối tượng chính sách khác chiếm khoảng từ 15%-20% tăng trưởng dư nợ tín dụng” và “đến năm 2030, nguồn vốn ủy thác từ ngân sách địa phương chiếm 15%/Tổng nguồn vốn” phù hợp với Chiến lược phát triển NHCSXH đến năm 2030 theo Quyết định số 05/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

2. Tập trung huy động nguồn vốn theo kế hoạch trung ương và địa phương giao; chỉ đạo NHCSXH tổ chức giải ngân kịp thời, đúng đối tượng, đúng chính sách khi có Thông báo giao các chỉ tiêu tín dụng năm 2025; thu hồi và xử lý tốt nợ đến hạn để cho vay quay vòng, đảm bảo 100% hộ nghèo và đối tượng chính sách có nhu cầu, đủ điều kiện đều được vay vốn. Phối hợp với Công an huyện, xã, rà soát nhu cầu để cho vay các đối tượng chấp hành xong án phạt tù theo Quyết định số 22/2023/QĐ-TTg ngày 17 tháng 8 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ.

3. Tích cực, chủ động thực hiện công tác huy động vốn, làm tốt công tác thu hồi nợ đến hạn để đáp ứng kịp thời nhu cầu giải ngân theo kế hoạch tín dụng năm 2025 được Tổng Giám đốc Ngân hàng Chính sách xã hội giao, phần đầu 100% hộ nghèo, cận nghèo và đối tượng chính sách có nhu cầu, đủ điều kiện đều được vay vốn.

4. Tiếp tục tham mưu cấp uỷ, chính quyền và phối hợp chặt chẽ với các Tổ chức chính trị xã hội nhận uỷ thác, tổ Tiết kiệm và vay vốn thực hiện đồng bộ các giải pháp nâng cao chất lượng tín dụng, đôn đốc thu hồi nợ đến hạn, nợ quá hạn, nợ bỏ đi khỏi địa phương; tăng cường công tác đào tạo tập huấn, kiểm tra, giám sát Tổ tiết kiệm vay vốn, các tổ chức chính trị xã hội nhận uỷ thác tại cơ sở, nâng cao chất lượng quản lý nợ bị rủi ro.

5. Tiếp tục phối hợp hơn nữa với cơ quan Công an huyện, Công an xã thực hiện Quyết định 22/2023/QĐ-TTg ngày 17/8/2023 của Thủ tướng Chính phủ về tín dụng đối với người chấp hành xong án phạt tù trên địa bàn huyện Ia H'Drai; Quy chế phối hợp giữa Công an tỉnh và chi nhánh NHCSXH tỉnh trong công tác bảo đảm an ninh trật tự an toàn hoạt động tín dụng chính sách xã hội; khai thác ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử trong hoạt động của NHCSXH trên địa bàn.

6. Phối hợp với các cơ quan truyền thông, báo, đài, cổng thông tin điện tử... tuyên truyền về hoạt động tín dụng chính sách, đặc biệt là hiệu quả sử dụng vốn; tuyên truyền, nhân rộng các dự án, mô hình, chương trình có kết quả tốt, các gương điển hình tiên tiến. Chủ động báo cáo với Huyện Ủy, HĐND, UBND huyện về tình hình hoạt động tín dụng chính sách trên địa bàn, nhất là những khó khăn, vướng mắc để chỉ đạo, tháo gỡ.

7. Tăng cường công tác kiểm tra, tự kiểm tra giám sát theo chương trình, kế hoạch đề ra; nâng cao chất lượng kiểm tra, kiểm soát nội bộ nhằm đánh giá đúng những tồn tại, sai sót cũng như kịp thời phát hiện những hạn chế, sai sót trong nghiệp vụ để khắc phục sửa chữa; duy trì kỷ luật, kỷ cương của ngành, nội quy, quy chế của đơn vị. Chủ động khai thác, phân tích số liệu giám sát từ xa nhằm thực hiện tốt công tác cảnh báo, phòng ngừa những sai sót trong hoạt động chuyên môn nghiệp vụ.

8. Phối hợp với cơ quan công an cấp huyện, cấp xã rà soát đối với khách hàng bỏ đi khỏi nơi cư trú còn dư nợ tại NHCSXH để xử lý thu hồi nợ. Đối với khách hàng bỏ đi khỏi nơi cư trú trên hai năm không xác định được tung tích, phối hợp với công an xác nhận để xử lý bị rủi ro theo quy định.

III. Hoạt động của Tổ chức chính trị - xã hội nhận ủy thác

1. Tăng cường tuyên truyền và giám sát việc triển khai cho vay, việc sử dụng vốn vay các chương trình tín dụng chính sách. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát đảm bảo theo đúng nội dung văn bản đã ký và quy trình kiểm tra giám sát theo Công văn số 10566/HD-NHCS ngày 29 tháng 12 năm 2022 của Tổng Giám đốc Ngân hàng Chính sách xã hội, nhất là kiểm tra việc sử dụng vốn trong vòng 30 ngày kể từ ngày nhận tiền vay; tăng cường hơn nữa chất lượng kiểm tra việc sử dụng vốn vay của khách hàng vay đảm bảo đúng mục đích xin vay và kịp thời thông báo cho Ngân hàng Chính sách xã hội các trường hợp hộ vay sử dụng vốn vay không đúng mục đích. Thường xuyên tổ chức triển khai thực hiện Văn bản số 7399/HD-NHCS ngày 12 tháng 9 năm 2023 của Tổng Giám đốc Ngân hàng Chính sách xã hội hướng dẫn rà soát, xử lý nợ của khách hàng vay vốn bỏ đi khỏi nơi cư trú; thường xuyên nâng cao chất lượng hoạt động Ban quản lý Tổ tiết kiệm và vay vốn; thực hiện đôn đốc hộ vay trả nợ, trả lãi; tham gia chứng kiến họp bình xét cho vay đảm bảo dân chủ, công khai, việc giải ngân cho hộ vay và tham dự họp giao ban tại Điểm giao dịch xã.

2. Các tổ chức chính trị - xã hội nhận ủy thác thực hiện hiệu quả các nội dung được ủy thác, phối hợp chặt chẽ với NHCSXH trên địa bàn và chính quyền địa phương trong việc tổ chức tốt hoạt động giao dịch xã, nâng cao chất lượng ủy thác, chất lượng tổ TK&VV, thực hiện nghiêm quy trình bình xét cho vay, quản lý hộ vay, chú trọng công tác kiểm tra, giám sát, chỉ đạo xử lý những tồn tại hạn chế trong việc thực hiện các nội dung ủy thác như: nợ đến hạn, nợ lãi tồn đọng, nợ hộ vay đi khỏi nơi cư trú, nợ quá hạn... Tích cực tham gia và chỉ đạo Hội đoàn thể cấp xã gửi các khoản tiền gửi nhàn rỗi đang gửi tại các Ngân hàng khác gửi vào NHCSXH trên địa bàn để tăng cường nguồn vốn cho vay đảm bảo chỉ tiêu kế hoạch giao. Tăng cường tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về tín dụng chính sách xã hội, hiệu quả thực hiện Chỉ thị 39-CT/TW của Ban Bí thư đến các tầng lớp nhân dân, nhất là hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác; quan tâm công tác tư vấn, hướng dẫn sử dụng vốn, xây dựng nhân rộng các mô hình sản xuất kinh doanh giỏi.

Trên đây là Báo cáo kết quả hoạt động năm 2024; nhiệm vụ, giải pháp Quý I năm 2025 của Ban đại diện Hội đồng quản trị Ngân hàng Chính sách huyện Ia H'Drai./.

Nơi nhận:

- BDD HĐQT tỉnh (b/c);
- NHCSXH tỉnh;
- TT Huyện ủy, HĐND, UBND huyện;
- Các Tổ chức chính trị - xã hội huyện;
- Các cơ quan liên quan;
- Các thành viên BDD huyện;
- UBND các xã;
- Lưu: BDD, VT.

**TM. BAN ĐẠI DIỆN HĐQT
TRƯỞNG BAN**

**PHÓ CHỦ TỊCH UBND HUYỆN
Nguyễn Tiến Dũng**